

ĐỀ CƯƠNG TUYÊN TRUYỀN
KỶ NIỆM 195 NĂM THÀNH LẬP (1831 - 2026), 35 NĂM TÁI LẬP
(1991 - 2026) TỈNH HÀ TĨNH

I. KHÁI QUÁT CHUNG

1. Vị trí địa lý và điều kiện tự nhiên

Hà Tĩnh thuộc vùng Bắc Trung Bộ, phía Bắc giáp tỉnh Nghệ An, phía Nam giáp tỉnh Quảng Trị, phía Tây giáp hai tỉnh nước bạn Lào là Bôlykhamxay và Khăm Muộn, với đường biên giới dài hơn 164km; phía Đông có bờ biển dài 137 km; có Quốc lộ 1A, đường Hồ Chí Minh, đường sắt, đường cao tốc Bắc - Nam đi qua; có Quốc lộ 8A sang nước bạn Lào qua Cửa khẩu Quốc tế Cầu Treo, Quốc lộ 12 nối cảng Vũng Áng đi qua tỉnh Quảng Trị đến Cửa khẩu Quốc tế Cha Lo.

Diện tích đất tự nhiên gần 6.000km², chiếm 1,7% diện tích cả nước, trong đó, đồi núi chiếm khoảng 80% diện tích, tập trung hầu hết ở vùng phía Tây và phía Nam của tỉnh, diện tích đồng bằng chiếm khoảng 20%; có 69 đơn vị hành chính cấp xã, phường.

Hà Tĩnh nằm trong khu vực khí hậu nhiệt đới gió mùa, lượng mưa trung bình hằng năm trên 2.000mm, có khi trên 3.000mm, chiếm 54% tổng lượng mưa cả năm. Mùa khô nhiệt độ cao.

Sông ngòi ở Hà Tĩnh ngắn, độ dốc lớn, dòng chảy mạnh; hệ thống sông suối, hồ đập khá dày đặc, với 266 hồ chứa, tiêu biểu là: hồ Kẻ Gỗ, dung tích thiết kế 345 triệu m³ nước; hồ thủy lợi Ngân Trươi - Cẩm Trang, dung tích thiết kế 775 triệu m³; hồ chứa nước thượng nguồn sông Trĩ, dung tích thiết kế là 25,4 triệu m³; hồ Bộc Nguyên, dung tích thiết kế 24 triệu m³; hồ Rào Trỏ dung tích 162,4 triệu m³...

Biển Hà Tĩnh nhiều cửa lạch và nhiều đảo, thuận lợi cho giao thông đường thủy, tàu thuyền neo đậu và tránh trú bão. Cách bờ biển xã Đan Hải 4km có hòn Nồm, hòn Lạp; ngoài khơi Cửa Nhượng có hòn Ến cách bờ 5km, hòn Bốc cách bờ 2km; ở vùng biển thuộc phường Vũng Áng cách bờ biển 4km có hòn Sơn Dương, xa hơn phía Đông có hòn Chim... Bờ biển có nhiều vị trí thuận lợi để xây dựng các cảng như: Tiên Điền, Lộc Hà, Hộ Độ, Cửa Nhượng, đặc biệt là Cảng nước sâu Vũng Áng, Cảng Sơn Dương đủ điều kiện cho tàu trên 20 vạn tấn vào cập cảng. Dọc bờ biển từ Bắc vào Nam có nhiều bãi biển đẹp như: Xuân Thành, Thạch Bằng, Thạch Hải, Quỳnh Viên, Thiên Cầm, Kỳ Xuân, Đèo Con... đã được khai thác phục vụ nghỉ dưỡng và du lịch. Tiềm năng hải sản ở vùng biển Hà Tĩnh rất lớn, với hơn 267 loài cá thuộc 97 họ; hơn 27 loài tôm và nhiều loại thủy sản có giá trị kinh tế cao; có 7.500ha nuôi trồng thủy sản.

Tài nguyên rừng và động thực vật ở Hà Tĩnh khá phong phú, độ che phủ của rừng đạt 52%. Thảm thực vật rừng rất đa dạng, có trên 86 họ và 500 loài gỗ. Đặc biệt, Vườn Quốc gia Vũ Quang có khoảng 300 loại thực vật và nhiều loại động vật quý hiếm. Khu Bảo tồn thiên nhiên Kẽ Gỗ là một địa điểm có giá trị kinh tế cao... Ngoài ra, hệ sinh thái rừng ngập mặn ven biển Hà Tĩnh có nhiều loại thực vật, động vật thủy sinh, tập trung phần lớn ở khu vực các cửa sông như: Cửa Hội, Cửa Sót, Cửa Nhượng...

Khoáng sản Hà Tĩnh nằm rải rác ở hầu khắp các xã trong tỉnh, từ vùng ven biển đến vùng trung du miền núi, gồm có: sắt, titan, than đá, các loại vật liệu xây dựng... trong đó mỏ sắt Thạch Khê qua thăm dò, khảo sát có trữ lượng lớn với hơn 544 triệu tấn.

Nhìn chung, các điều kiện tự nhiên sẵn có tạo cơ hội cho Hà Tĩnh phát triển kinh tế toàn diện trên các lĩnh vực, như: công nghiệp, nông nghiệp, thương mại, du lịch, dịch vụ, nhất là một số ngành công nghiệp quan trọng như công nghiệp khai thác và chế biến khoáng sản, luyện kim, đóng tàu, cơ khí, vật liệu xây dựng, lọc hóa dầu, dịch vụ cảng biển, công nghiệp chế biến nông - lâm - thủy sản, các ngành công nghiệp sử dụng nhiều lao động... Tuy nhiên, điều kiện tự nhiên của Hà Tĩnh cũng chứa đựng những yếu tố không thuận lợi, như hạn hán, khô nóng, bão, lũ, mưa rét... xảy ra thường xuyên, làm ảnh hưởng lớn đến quá trình phát triển kinh tế - xã hội và đời sống của Nhân dân.

2. Đặc điểm về xã hội, truyền thống lịch sử, văn hóa và cách mạng

- **Đặc điểm về xã hội:** Dân số Hà Tĩnh có hơn 1,6 triệu người, mật độ dân số khoảng 215 người/km². Trên địa bàn Hà Tĩnh chủ yếu là người Kinh (chiếm 99,5% dân số), ngoài ra còn có các dân tộc Lào, Chứt và một số dân tộc khác với số lượng rất ít người. Trải qua quá trình lịch sử, lao động, sản xuất, học tập và chiến đấu, người Hà Tĩnh đã hun đúc nên những truyền thống quý báu, mang bản sắc riêng của quê hương, vùng đất Hà Tĩnh.

- **Truyền thống yêu quê hương, đất nước:** Người dân Hà Tĩnh có lòng yêu quê hương, đất nước và ý chí kiên cường bất khuất trong đấu tranh chống giặc ngoại xâm. Hà Tĩnh từng được coi là miền đất "phên dậu" của Tổ quốc (*Hà Tĩnh là biên giới phía Nam cho đến đầu thế kỷ XI*). Thời phong kiến, Nhân dân Hà Tĩnh phải "đứng mũi chịu sào", vừa chống giặc ngoại bang từ Bắc vào, vừa phải đối phó với các quốc gia phong kiến phương Nam ra. Trong lịch sử đã chứng kiến cuộc khởi nghĩa của Mai Thúc Loan nổ ra từ năm 713 - 722 chống lại bọn xâm lược nhà Đường (Trung Quốc).

Trong suốt thời kỳ phong kiến độc lập (*từ thế kỷ X trở đi*), miền đất Nghệ - Tĩnh nói chung và Hà Tĩnh nói riêng từng là trung tâm của nhiều cuộc kháng chiến chống ngoại xâm. Cuối thế kỷ thứ X và đầu thế kỷ XI (từ 980 - 1009), Cao Minh Hựu, một danh tướng quê ở huyện Phi Lộc (*huyện Can Lộc trước sáp nhập*) đã giúp

Lê Hoàn đánh tan quân xâm lược nhà Tống. Đầu thế kỷ XV (từ 1407 - 1414), Nhân dân Hà Tĩnh đã vùng dậy khởi nghĩa chống giặc Minh xâm lược. Tiêu biểu là tấm gương Quốc công Đặng Tất, Bình chương Đặng Dung, Ngự sử Nguyễn Biểu... là những thủ lĩnh chủ chốt giúp nhà hậu Trần lập nên các chiến công vang dội Bô Cô, Thái Già...

Từ năm 1425, vùng đất Đỗ Gia được chọn làm một trong những căn cứ chiến lược quan trọng, là "đất đứng chân" của nghĩa quân Lam Sơn. Vùng đất Hà Tĩnh đã đóng góp cho nghĩa quân Lam Sơn những danh tướng tiêu biểu như: Nguyễn Xí, Nguyễn Tuấn Thiện, Nguyễn Biên, Lê Bôi...

Trong cuộc kháng chiến chống quân xâm lược nhà Thanh do Quang Trung - Nguyễn Huệ lãnh đạo (thế kỷ XVIII), nhiều người con Hà Tĩnh đã trở thành những chiến binh tinh nhuệ, những tướng sĩ thao lược, tiêu biểu như: La Sơn Phu tử Nguyễn Thiếp, Chấn quân công Ngô Văn Sở, Nội hầu Phan Văn Lân, Đô đốc Dương Văn Tào, Đô đốc Hồ Phi Chấn ...

Trong những năm đầu dưới thời nhà Nguyễn (đầu thế kỷ XIX), Nhân dân Hà Tĩnh đã nhiều phen vùng dậy chống lại ách thống trị hà khắc của quan lại cường hào, phong kiến. Tiêu biểu là cuộc khởi nghĩa của Nhân dân Hương Sơn do Lê Hữu Tào lãnh đạo (năm 1818); khởi nghĩa Phan Bô (từ 1833 - 1837) ở Thạch Hà. Phong trào đấu tranh của Nhân dân còn tiếp diễn trong suốt nhiều năm dưới triều Nguyễn...

Từ vị thế trung tâm phong trào Cần Vương và yêu nước đầu thế kỷ XX chống thực dân Pháp và phong kiến tay sai, Đảng bộ và Nhân dân Hà Tĩnh đã cùng Nghệ An làm nên cao trào Xô viết Nghệ - Tĩnh - đỉnh cao cách mạng 1930-1931. Đến Cách mạng tháng Tám năm 1945, Hà Tĩnh tự hào là một trong 4 tỉnh giành chính quyền về tay Nhân dân sớm nhất cả nước. Bước vào thời kỳ chống Mỹ cứu nước, Hà Tĩnh kiên cường trực tiếp chiến đấu bảo vệ quê hương, đồng thời là hậu phương vững chắc chi viện cho tiền tuyến miền Nam, cùng cả nước thống nhất Tổ quốc. Phát huy truyền thống vẻ vang đó trong công cuộc đổi mới, Đảng bộ và Nhân dân tỉnh nhà không ngừng nỗ lực vươn lên, xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp, văn minh.

- **Truyền thống đoàn kết, gắn bó, sống nghĩa tình, thủy chung:** Sinh sống trong vùng có vị trí địa lý đặc biệt, khí hậu khắc nghiệt, người dân Hà Tĩnh thường xuyên phải đối mặt với sự tàn phá nặng nề của thiên tai và chiến tranh chống giặc ngoại xâm, nên sớm hình thành truyền thống đoàn kết, gắn bó, tương thân tương ái, sống nghĩa tình, thủy chung. Mỗi khi Tổ quốc, quê hương bị lâm nguy trước sự xâm lăng của quân thù, hay trước thiên tai, truyền thống tốt đẹp đó lại được phát huy cao độ.

- **Truyền thống lao động cần cù, sáng tạo:** Từ xưa, cuộc sống của người dân Hà Tĩnh vất vả và phụ thuộc nhiều vào tự nhiên. Trong khi đây là vùng nắng lắm, mưa nhiều, bão, lũ, hạn hán thường xuyên xảy ra. Chính những đặc điểm này đã tạo

nên tinh thần lao động cần cù, sáng tạo, kiên trì chịu đựng và vượt qua gian khổ, sống giản dị, tiết kiệm.

- Truyền thống văn hóa: Người Hà Tĩnh có đời sống văn hóa, tinh thần phong phú, giàu bản sắc, tô thêm truyền thống văn hóa Việt Nam ngàn năm văn hiến. Nhiều làng quê ở Hà Tĩnh là cái nôi lưu giữ và phát huy các giá trị văn hóa dân gian đặc sắc, như: Cổ Đạm với nghệ thuật Ca Trù, Xuân Liên với Trò Kiều, Trường Lưu với Ví phường vải, Kỳ Hải với hát Sắc bùa... Có những làng quê nền nếp, phong lưu với nhiều lễ hội, hương ước, phong tục, tập quán tốt đẹp như: Kim Chuỳ, Hội Thống, Đan Trường, Phù Lưu Thượng ... Nhiều làng quê còn lưu giữ những làn điệu dân ca, hò, vè đặc sắc gắn với vùng ven núi Hồng Lĩnh, sông La, Ngàn Sâu, Ngàn Phố... Hà Tĩnh còn có nhiều di tích lịch sử, văn hóa và danh lam thắng cảnh nổi tiếng như chùa Hương Tích, chùa Chân Tiên, chùa Thiên Tượng, chùa Am, đình Hội Thống, đền Chợ Củi, đền Lê Khôi, đền thờ Nguyễn Thị Bích Châu, Hoành Sơn Quan... Đây là những di sản văn hóa vật thể và phi vật thể tiêu biểu, góp phần bồi đắp đời sống tinh thần, hun đúc bản sắc văn hóa và truyền thống tốt đẹp của người Hà Tĩnh qua nhiều thế hệ.

- Truyền thống hiếu học, tôn sư trọng đạo: Trong mọi giai đoạn lịch sử, vùng đất Hà Tĩnh luôn có người học hành đỗ đạt cao, có công lớn với quê hương, đất nước. Chỉ tính từ thời Trần đến thời Nguyễn, Hà Tĩnh có tới 148 vị đại khoa, trong số đó: người đỗ Tiến sĩ trẻ tuổi nhất lúc 18 tuổi là Nguyễn Tử Trọng; người cao tuổi nhất là Nguyễn Văn Suyền đỗ Tiến sĩ ở độ tuổi 52. Khắp nơi trên quê hương Hà Tĩnh đều nổi danh về học hành, khoa bảng. Tiêu biểu như các làng: Tiên Điền, Uy Viễn, Đông Thái, Yên Hội, Gôi Mỹ, Thần Đầu, Trung Lễ, Bùi Xá... và những danh nhân nổi tiếng như: Trạng nguyên Sử Hy Nhan vào đời Trần; thầy địa lý Tả Ao tiên sinh là nhân vật làm nghề địa lý phong thủy nổi tiếng ở Việt Nam; Nguyễn Biểu, nhà ngoại giao trí dũng song toàn thời Trần; La Sơn phu tử Nguyễn Thiếp; Danh sĩ Nguyễn Huy Tụ; Thi sĩ Nguyễn Huy Hổ; Đại thi hào - Danh nhân văn hóa thế giới Nguyễn Du; Đại danh y - Danh nhân văn hóa thế giới Hải Thượng Lãn Ông Lê Hữu Trác; nhà bác học Phan Huy Chú, Phan Huy Ích; Uy viễn Tướng công Nguyễn Công Trứ; nhà yêu nước Phan Đình Phùng; nhà khoa học Hoàng Xuân Hãn; nhà toán học Lê Văn Thiêm; nhà văn hóa Nguyễn Khắc Viện; nhà thơ Xuân Diệu, nhà thơ Huy Cận; danh họa Nguyễn Phan Chánh, nhà điêu khắc Điềm Phùng Thị; nhà nghiên cứu văn hóa dân gian Nguyễn Đồng Chi; nhà khoa học Nguyễn Đình Tứ... Hà Tĩnh là quê hương của nhiều lãnh tụ cách mạng tiền bối tiêu biểu của Đảng và dân tộc như các đồng chí: Tổng Bí thư Trần Phú, Hà Huy Tập; chiến sĩ cách mạng, người đoàn viên thanh niên cộng sản đầu tiên - Anh hùng liệt sĩ Lý Tự Trọng; chiến sĩ cách mạng Phan Đình Giót...

Những truyền thống tốt đẹp đó là động lực tinh thần to lớn để lớp lớp thế hệ người Hà Tĩnh hôm nay và mai sau tiếp tục phát huy, quyết tâm xây dựng quê hương ngày càng giàu mạnh, văn minh.

II. HÀ TĨNH 195 NĂM XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN

1. Sự kiện thành lập tỉnh Hà Tĩnh năm 1831 - bước ngoặt lịch sử trong quá trình phát triển của tỉnh nhà

Theo các tài liệu khảo cổ học và truyền thuyết, cách đây hàng ngàn năm, vùng đất Hà Tĩnh đã có người sinh sống; vùng Hồng Lĩnh ngày nay được gọi là Kinh đô Ngàn Hồng - Thủ đô đầu tiên của nước Xích Quỷ dưới thời Vua Kinh Dương Vương. Thuở Vua Hùng dựng nước Văn Lang, vùng Hà Tĩnh thuộc Bộ Cửu Đức.

Năm 1831, vua Minh Mệnh thực hiện cuộc cải cách hành chính quy mô toàn quốc, chia cả nước làm 30 tỉnh. Tỉnh Hà Tĩnh ra đời trên cơ sở tách hai phủ Hà Hoa và Đức Thọ của trấn Nghệ An lập thành một tỉnh riêng. Đây là lần đầu tiên trong lịch sử, danh xưng Hà Tĩnh xuất hiện là một đơn vị hành chính trực thuộc triều đình. Vùng Hà Tĩnh lúc bấy giờ có 02 phủ (*phủ Hà Hoa và phủ Đức Quang*), 06 huyện (*Hương Sơn, La Sơn, Thiên Lộc, Nghi Xuân, Thạch Hà, Kỳ Hoa*). Là một địa phương nhỏ, nên Tổng đốc Nghệ An kiêm nhiệm cả tỉnh Hà Tĩnh gọi là Tổng đốc An - Tĩnh, dưới có Tuần phủ, Bố chính và Án sát. Về quân đội, có chức Lãnh binh chỉ huy bốn vệ quân. Tuần phủ Hà Tĩnh đầu tiên là Binh bộ Thị lang Nguyễn Danh Giáp.

Từ năm 1831 đến năm 1833, thành Đại Nại được chọn là tỉnh thành tạm thời của tỉnh Hà Tĩnh khi mới thành lập. Cùng thời điểm đó, Tổng đốc An - Tĩnh và Tuần phủ Hà Tĩnh đã chọn đất xã Trung Tiết (*Phường Thành Sen ngày nay*) để xây dựng tỉnh thành mới. Năm 1833, triều đình cho phép lập tỉnh thành mới và giao cho Tổng đốc Tạ Quang Cự trông coi, điều động 3.000 quân lính xây dựng. Tháng 6 năm Quý Tỵ (*từ ngày 17 tháng 7 đến ngày 14 tháng 8 năm 1833*), thành Hà Tĩnh xây xong.

Năm 1837, vua Minh Mệnh cắt 04 tổng Lạc Xuyên, Vân Tán, Thổ Ngọa và Mỹ Duệ của huyện Hà Hoa lập thành huyện Hoa Xuyên, lúc này Hà Tĩnh có 07 huyện.

Năm 1841, vua Thiệu Trị đổi tên phủ Hà Hoa thành phủ Hà Thanh, đổi huyện Hoa Xuyên thành Cẩm Xuyên và huyện Kỳ Hoa thành huyện Kỳ Anh.

Năm 1853, vua Tự Đức bỏ đạo Hà Tĩnh lập lại tỉnh Hà Tĩnh gồm những phủ huyện như trước, từ đó về sau, tỉnh Hà Tĩnh còn có một số thay đổi như phân lại địa giới giữa các huyện, cắt hoặc nhập một vài khu vực vào Nghệ An. Năm 1862 đổi tên huyện Thiên Lộc thành huyện Can Lộc và năm 1864 lại tách đạo Hà Tĩnh ra. Năm 1867 lấy một phần đất phía Nam huyện Hương Sơn đặt thành huyện Hương Khê.

Đến năm 1875, sau khi quay lại tên gọi hành chính là tỉnh Hà Tĩnh thay cho tên gọi là đạo, tỉnh thành Hà Tĩnh đặt tại xã Trung Tiết (*Phường Thành Sen ngày nay*). Năm 1881, tỉnh thành được xây dựng lại kiên cố bằng gạch và đá ong. Thành xây theo kiểu Vô - băng, trong hào có nhiều sen nên người ta còn gọi thành Hà Tĩnh là “Liên Thành” tức “Thành Sen”.

Sự kiện thành lập tỉnh Hà Tĩnh năm 1831 là mốc son lịch sử, tạo bước ngoặt trọng đại khi chính thức xác lập vùng đất này thành đơn vị hành chính trực thuộc

Trung ương. Sự định danh vinh quang trên bản đồ quốc gia là một tất yếu khách quan, đánh dấu sự hội tụ và kết tinh bề dày hàng ngàn năm tụ cư, lao động và đấu tranh kiên cường. Chiều sâu lịch sử đó đã hun đúc nên nền văn hóa mang đậm bản sắc Hồng Lam, vừa hòa quyện trong dòng chảy thiêng liêng của dân tộc, vừa rạng ngời cốt cách kiên trung của con người Hà Tĩnh. Tầm vóc và vị thế ấy chính là tiền đề chiến lược vững chắc, mở ra thời kỳ bứt phá vĩ đại để quê hương tiếp tục kiến tạo những thành tựu vẻ vang trong sự nghiệp cách mạng về sau.

2. Chặng đường lịch sử vẻ vang 195 năm của tỉnh Hà Tĩnh (1831- 2026)

2.1. Tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 1831 - 1885

Những năm đầu thế kỷ XIX, mặc dù triều Nguyễn có đề ra một số chính sách khuyến nông, song kinh tế Hà Tĩnh vẫn rất khó khăn do hậu quả của nhiều thập kỷ chiến tranh liên miên. Mặt khác, chính sách tô thuế nặng nề cùng chế độ lao dịch, binh dịch làm cho đời sống người nông dân vô cùng khốn đốn, trong khi quan lại cường hào ở địa phương nhũng nhiễu. Chính vì thế, trong thế kỷ XIX, nông dân Hà Tĩnh đã nhiều lần nổi dậy đấu tranh chống vua quan Nhà Nguyễn, nhất là những năm cuối triều Vua Gia Long, đầu triều Vua Minh Mệnh.

Cuối năm 1833, một cuộc khởi nghĩa lớn do Phan Bô lãnh đạo nổi lên ở huyện Thạch Hà. Sau đó nghĩa quân mở rộng hoạt động trên khắp các huyện Kỳ Hoa, Hương Sơn, Thiên Lộc, Nghi Xuân... Phan Bô còn liên kết được với nghĩa quân của một thủ lĩnh khác là Đình Lợi. Nghĩa quân thường tổ chức các đợt trấn áp, tước đoạt của bọn cường hào ác bá chia cho dân nghèo. Triều đình Nhà Nguyễn phải hao binh, tốn của nhiều mới dẹp được cuộc khởi nghĩa (năm 1838)...

Phong trào đấu tranh của Nhân dân Hà Tĩnh còn tiếp diễn dưới thời Vua Thiệu Trị (từ 1841 - 1847) và Vua Tự Đức (từ 1847 - 1883). Nhiều cuộc nổi dậy chống quan lại tham nhũng, chống sưu thuế, chống đi phu, đi lính... làm cho chính quyền Nhà Nguyễn ở địa phương lâm vào tình trạng bất ổn.

Ngày 01/9/1858, thực dân Pháp nổ súng ở Cửa Hàn (*Đà Nẵng*), phát động chiến tranh xâm lược Việt Nam. Trước sự tấn công hung bạo của kẻ thù, triều đình phong kiến không dám kiên quyết kháng chiến. Vua quan nhà Nguyễn lùi hết bước này đến bước khác, để rồi ký bản Điều ước Nhâm Tuất (ngày 05/6/1862) cắt ba tỉnh miền Đông Nam Kỳ (*Biên Hòa, Gia Định, Định Tường*) dâng cho giặc.

Nhân dân cả nước phần nộ lên án bè lũ bán nước. Văn thân sĩ phu Hà Tĩnh cũng như các địa phương khác đứng lên chống lại hành động đầu hàng của triều đình. Năm 1873, giặc Pháp nổ súng đánh chiếm Hà Nội và một số tỉnh phía Bắc. Dưới áp lực phong trào yêu nước mạnh mẽ, Tổng đốc An - Tĩnh (*Nghệ An - Hà Tĩnh*) là Tôn Thất Triệt họp văn thân sĩ phu hai tỉnh để bàn việc đánh giặc. Nhưng triều đình Huế bất chấp sự phản kháng của quần chúng đã ký Điều ước ngày 15/5/1874 xác nhận quyền

chiếm đóng của thực dân Pháp trên cả ba tỉnh miền Tây Nam Kỳ (*Vĩnh Long, An Giang, Hà Tiên*).

Trước sự xâm lược của thực dân Pháp, Nhân dân và sĩ phu Hà Tĩnh đã nhất tề đứng dậy, cùng với Nhân dân nhiều nơi trong cả nước vừa chống đế quốc xâm lược vừa chống phong kiến. Mở đầu là cuộc khởi nghĩa Cờ Vàng năm Giáp Tuất (1874) do Trần Quang Cán (*Hương Sơn*) và Nguyễn Huy Diễm (*Thạch Hà*) lãnh đạo. Cuộc khởi nghĩa kéo dài hơn nửa năm, làm rung chuyển bộ máy thống trị của bọn phong kiến ở Hà Tĩnh.

2.2. Hà Tĩnh thời kỳ đấu tranh giải phóng dân tộc giành độc lập (1885 - 1945)

Khi vua Hàm Nghi ban Chiếu Cần vương (tháng 7/1885), một làn sóng yêu nước đã dâng cao trong toàn tỉnh Hà Tĩnh. Ngọn cờ tiêu biểu đầu tiên là cuộc khởi nghĩa Lê Ninh nổ ra vào năm 1885. Tiếp đó là phong trào kháng chiến sôi nổi, diễn ra rộng khắp các địa phương trong tỉnh do các sĩ phu yêu nước lãnh đạo như: Phan Cát Tưu, Nguyễn Duy Chanh và Nguyễn Duy Trạch; Mai Thế Quán, Cao Thắng và Cao Nữ, Nguyễn Cao Đôn, Nguyễn Huy Thuận, Hoàng Bá Xuyên, Nguyễn Chuyên và Dương Duy Dữ; Ngô Quảng và Hà Văn Mỹ, Võ Phát, Lê Nhất Hoàn, Trần Công Thường, Trần Hữu Châu, Nguyễn Thoại. Đặc biệt là cuộc khởi nghĩa Phan Đình Phùng - Cao Thắng kéo dài 11 năm (Từ 1885 - 1896) đã trở thành cuộc khởi nghĩa tiêu biểu và là đỉnh cao trong phong trào chống Pháp cuối thế kỷ XIX của Nhân dân Hà Tĩnh nói riêng và Nhân dân cả nước nói chung.

Tháng 11/1885, thực dân Pháp kéo quân vào Hà Tĩnh đàn áp nghĩa quân Lê Ninh và Phan Đình Phùng. Đến tháng 02/1886, Pháp chiếm thành Hà Tĩnh, tuy nhiên mãi tới năm 1889 chính quyền thực dân mới thiết lập được ở đây. Từ cuối thế kỷ XIX trở đi, thực dân Pháp đẩy mạnh việc khai thác, bóc lột và đàn áp đối với Nhân dân Hà Tĩnh. Mâu thuẫn giữa Nhân dân lao động với thực dân Pháp cướp nước và phong kiến tay sai ngày càng trở nên sâu sắc.

Bước vào đầu thế kỷ XX, phong trào đấu tranh của Nhân dân Hà Tĩnh diễn ra liên tục, vận dụng linh hoạt giữa phương pháp đấu tranh ôn hòa và bạo lực cách mạng. Khí phách kiên trung đó bộc lộ sinh động qua chuỗi sự kiện nối tiếp: từ hoạt động của Hội Duy Tân, phong trào Đông Du (năm 1905), cho đến phong trào chống thuế (năm 1908) giáng đòn trực diện vào chính sách bóc lột của kẻ thù. Ngọn lửa tiến công tiếp tục dâng cao qua vụ âm mưu bạo động đánh thành Hà Tĩnh (năm 1910) và hoạt động yêu nước bền bỉ của Nguyễn Trang, Nguyễn Hét tại Can Lộc, Đức Thọ (từ 1916 - 1919). Chuỗi đấu tranh hào hùng này chính là tiền đề lịch sử tất yếu, báo trước sự chuyển hướng mới về chất trong công cuộc giải phóng dân tộc của Nhân dân tỉnh nhà.

Sau Chiến tranh thế giới thứ nhất, dưới sự tác động của thời cuộc, phong trào yêu nước tại Hà Tĩnh đã trở dậy mạnh mẽ, tạo nền tảng vững chắc cho các tổ chức cách mạng nảy mầm và phát triển. Trong đó, tiêu biểu là sự ra đời và hoạt động sôi

nổi của Hội Phục Việt (*sau cùng đổi tên là Đảng Tân Việt*) trong những năm 1925 - 1929. Chính sự lớn mạnh không ngừng của các tổ chức tiền bối và phong trào đấu tranh của quần chúng đã chuẩn bị những tiền đề tất yếu, tạo ra một bước nhảy vọt về chất; từ cuối năm 1929, đầu năm 1930, các chi bộ Đông Dương Cộng sản Đảng và Đông Dương Cộng sản liên đoàn đã ra đời ở nhiều địa phương trong tỉnh, đầu tiên là chi bộ Đông Dương Cộng sản Đảng của Trường Tiểu học Pháp - Việt, thị xã Hà Tĩnh (cuối tháng 12/1929), do đồng chí Lê Bá Cảnh làm Bí thư.

Cuối tháng 3/1930, để thống nhất về tổ chức và đưa phong trào cách mạng tiến lên, được sự ủy nhiệm của Xứ uỷ Trung Kỳ, đồng chí Trần Hữu Thiệu (*tức Nguyễn Trung Thiên*) đã chủ trì tổ chức Hội nghị thành lập Đảng bộ lâm thời Hà Tĩnh. Hội nghị được tiến hành tại một địa điểm gần bến đò Thượng Trụ (*Can Lộc*). Hội nghị cử ra Ban Chấp hành lâm thời của Đảng bộ do đồng chí Trần Hữu Thiệu làm Bí thư.

Sự kiện Đảng bộ Hà Tĩnh ra đời là sự kết tinh tất yếu từ truyền thống đấu tranh dân tộc và giai cấp kiên cường, bền bỉ của các tầng lớp Nhân dân tỉnh nhà. Về mặt biện chứng, đó là kết quả rực rỡ của sự kết hợp nhuần nhuyễn giữa ánh sáng chủ nghĩa Mác - Lênin do lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc dày công truyền bá – với phong trào yêu nước đang sục sôi trên quê hương Hồng Lam. Đảng bộ Hà Tĩnh ra đời đánh dấu bước ngoặt có ý nghĩa quyết định sự phát triển của phong trào cách mạng tỉnh nhà.

Trong những năm 1930 - 1931, dưới sự lãnh đạo của Đảng và Đảng bộ Hà Tĩnh, các tầng lớp Nhân dân Hà Tĩnh cùng với Nhân dân cả nước đã vùng dậy làm nên một cao trào cách mạng rộng lớn, quyết liệt, đỉnh cao là Xô viết Nghệ - Tĩnh. Mặc dù bị kẻ thù đàn áp, khủng bố khốc liệt, nhưng Xô viết Nghệ - Tĩnh đã đạt được những thành quả có ý nghĩa lịch sử quan trọng và để lại nhiều bài học kinh nghiệm vô cùng quý giá cho cách mạng Việt Nam.

Kết quả nổi bật và là đỉnh cao của phong trào đấu tranh cách mạng 1930 - 1931, lần đầu tiên trong lịch sử ở Hà Tĩnh, bạo lực chính trị của quần chúng đã tấn công liên tục, làm tan rã từng mảng lớn chính quyền thực dân, phong kiến, lập nên chính quyền Xô Viết ở 170 làng, xã trong tỉnh - hình thức chính quyền cách mạng đầu tiên của Nhân dân, dưới sự lãnh đạo của Đảng. Mặc dù chỉ tồn tại trong thời gian ngắn, nhưng chính quyền Xô viết đã kịp thực hiện nhiều cải biến cách mạng, đem lại những quyền lợi thiết thực về chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội cho người dân lao động, góp phần nâng cao niềm tin của Nhân dân vào Đảng, vào cách mạng.

Cao trào cách mạng 1930 - 1931 đã để lại nhiều bài học kinh nghiệm quý báu cho phong trào đấu tranh của Nhân dân địa phương nói riêng và cho cách mạng Việt Nam nói chung, đó là về vận động, tổ chức và phát huy năng lực cách mạng to lớn của quần chúng Nhân dân, mà lúc đó chủ yếu là nông dân, xây dựng khối liên minh công nông; về xây dựng Đảng; về xác định phương pháp cách mạng; bài học về giành

và giữ chính quyền, về thời cơ cách mạng... Cao trào cách mạng 1930 - 1931 là cuộc diễn tập đầu tiên chuẩn bị cho thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945.

Cuộc khủng bố trắng của bọn đế quốc và phong kiến Nam triều đối với cao trào cách mạng 1930 - 1931 ở Hà Tĩnh ngày càng diễn ra khốc liệt. Hàng trăm người bị giết, hàng ngàn cán bộ, đảng viên và quần chúng bị bắt bớ, tù đày. Bên cạnh việc đàn áp, kẻ thù còn dùng nhiều thủ đoạn lừa bịp, mị dân hòng lung lạc ý chí đấu tranh cách mạng của quần chúng.

Trước tình hình đó, tuyệt đại bộ phận cán bộ, đảng viên và quần chúng cách mạng đều giữ vững niềm tin vào Đảng, kiên trì vượt qua khó khăn, thử thách để tìm biện pháp khôi phục lại tổ chức và phong trào cách mạng.

Vì vậy, chỉ một thời gian ngắn sau khi Đảng bộ được khôi phục, phong trào cách mạng của Nhân dân tỉnh nhà nhanh chóng được tổ chức lại, phát triển mạnh vào những năm 1937 - 1938, góp phần quan trọng vào cuộc vận động dân chủ do Đảng ta phát động.

Chính sách cai trị phát xít cùng những thủ đoạn mua chuộc của Nhật - Pháp trong những năm 1940 - 1945 không thể nào dập tắt phong trào cách mạng của Nhân dân Hà Tĩnh. Mặc dù Đảng bộ bị địch khủng bố, phá vỡ nhiều lần, nhưng số đông cán bộ, đảng viên còn lại ở các địa phương vẫn tích cực hoạt động trong các tổ chức để tiếp tục tuyên truyền, vận động quần chúng. Phong trào đấu tranh của các tầng lớp Nhân dân thường xuyên tiếp diễn dưới nhiều hình thức. Dưới ánh sáng các nghị quyết của Trung ương Đảng, nhất là Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ 8 (tháng 5/1941), Hà Tĩnh đã tích cực chuẩn bị lực lượng và điều kiện tiến tới khởi nghĩa giành chính quyền.

Khi thời cơ xuất hiện, dưới sự lãnh đạo của Mặt trận Việt Minh, chỉ trong vòng 05 ngày, bắt đầu từ thắng lợi của cuộc khởi nghĩa ở Can Lộc ngày 16/8/1945 và kết thúc là cuộc khởi nghĩa ở Hương Khê vào ngày 21/8/1945, Nhân dân Hà Tĩnh đã vùng dậy giành hoàn toàn chính quyền về tay mình. Hà Tĩnh là một trong 04 tỉnh của cả nước giành được chính quyền sớm nhất trong Cách mạng tháng Tám. Thắng lợi lịch sử này là kết tinh của truyền thống yêu nước nồng nàn, đấu tranh kiên cường, bất khuất của các tầng lớp Nhân dân tỉnh nhà qua nhiều thời kỳ, mà trực tiếp là 15 năm đấu tranh đầy hy sinh gian khổ dưới sự lãnh đạo của Đảng. Thắng lợi đó đã mở ra một thời kỳ mới trong lịch sử Hà Tĩnh với những thành tựu ngày càng toàn diện hơn.

2.3. Hà Tĩnh thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ (1945 - 1975)

Sau Cách mạng tháng Tám, trước những khó khăn chồng chất, Đảng bộ chính quyền cách mạng và các đoàn thể quần chúng, vừa tập trung khắc phục nạn đói, đẩy mạnh tăng gia sản xuất, phát triển phong trào bình dân học vụ và văn hoá giáo dục, xây dựng lực lượng vũ trang, đấu tranh với mọi âm mưu thủ đoạn của kẻ thù. Chỉ

trong vòng 16 tháng, Hà Tĩnh đã đạt được nhiều kết quả to lớn, chuẩn bị bước vào cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược. Hà Tĩnh đã sớm tổ chức được lực lượng vũ trang và là tỉnh đầu tiên của Liên khu IV nổ súng kháng chiến chống thực dân Pháp với trận Na Pê ngày 07/9/1945.

Trong 09 năm kháng chiến chống Pháp, quân và dân Hà Tĩnh đã cảnh giác, chủ động đánh bại các cuộc tập kích, xâm nhập phá hoại của kẻ thù, tiêu biểu là chiến thắng Nam Bình (*Thạch Hà*) ngày 20/8/1953 và chiến thắng Nhượng Bạ (*Thiên Cầm*) ngày 04/9/1953. Trong việc thực hiện nhiệm vụ xây dựng hậu phương, thành công nổi bật đầu tiên là quân và dân tỉnh nhà đã xây dựng được các An toàn khu ở phía Tây tỉnh, tạo điều kiện thuận lợi cho các xưởng sản xuất vũ khí, các xưởng chế biến hoá chất, dược liệu, xưởng in bạc của Liên khu IV và cả Trung bộ hoạt động, đáp ứng yêu cầu của các chiến trường, đồng thời còn là nơi đứng chân của các đơn vị chủ lực và cơ quan lãnh đạo kháng chiến của Liên khu IV (*vào thời kỳ cao điểm, ở các An toàn khu của Hà Tĩnh có trên 10 vạn cán bộ, công nhân với 12 xưởng sản xuất vũ khí lớn cùng hàng chục xưởng sản xuất vũ khí vừa và nhỏ...hoạt động*).

Trong lĩnh vực xây dựng và phát triển kinh tế, văn hoá, Nhân dân Hà Tĩnh đã giành được nhiều thành tích nổi bật. Tháng 02/1949, Hà Tĩnh được Bộ Giáo dục công nhận là một trong những tỉnh đầu tiên của cả nước hoàn thành thanh toán nạn mù chữ trên phạm vi toàn tỉnh, được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương Độc lập hạng Nhì và nhiều lần được Bác Hồ gửi thư khen...

Thực hiện nhiệm vụ chi viện cho tiền tuyến miền Nam trong 09 năm kháng chiến chống Pháp (từ 1945 - 1954), Hà Tĩnh có hơn 43.780 thanh niên gia nhập quân đội, 32.600 người đi dân công hoả tuyến, toàn tỉnh đóng góp gần 27,4 triệu ngày công phục vụ kháng chiến, cung cấp cho các mặt trận 161.830 tấn lương thực, thực phẩm... Con em Hà Tĩnh luôn phát huy, truyền thống tốt đẹp của quê hương, chiến đấu kiên cường dũng cảm, tiêu biểu là tấm gương anh hùng liệt sĩ Phan Đình Giót lấy thân mình lấp lỗ châu mai trong chiến dịch lịch sử Điện Biên Phủ (từ ngày 13/3 đến 07/5/1954). Quân và dân Hà Tĩnh đã cùng cả nước đánh bại thực dân Pháp xâm lược và làm tròn nghĩa vụ quốc tế cao cả đối với hai nước bạn Lào và Campuchia.

Sau thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Pháp, trong hơn 10 năm hòa bình (từ năm 1955 - 1965), quân, dân Hà Tĩnh đã đoàn kết nhất trí hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ cách mạng: phát động giảm tô và cải cách ruộng đất xoá bỏ ách áp bức bóc lột của giai cấp địa chủ phong kiến, đem ruộng đất về tay nông dân; chống âm mưu và hành động phá hoại của địch; khắc phục hậu quả chiến tranh và thiên tai, khôi phục và phát triển kinh tế - văn hoá. Thực hiện thắng lợi công cuộc cải tạo XHCN và bước đầu xây dựng cơ sở vật chất, kỹ thuật của CNXH. Trong quá trình đó, nhất là trong cải cách ruộng đất và chỉnh đốn tổ chức, Hà Tĩnh có những sai lầm, khuyết điểm, nhưng cán bộ, đảng viên và quần chúng Nhân dân đã kịp thời khắc phục sửa chữa, đoàn kết, thống

nhất, nhanh chóng ổn định tình hình và tiếp tục đưa sự nghiệp cách mạng tiến lên. Ngày 15/6/1957, Nhân dân Hà Tĩnh vinh dự được đón Bác Hồ về thăm. Những lời dạy bảo ân cần và tình cảm nồng ấm của Bác đã tiếp thêm sức mạnh, củng cố niềm tin sắt son đối với Đảng, với cách mạng, cổ vũ Nhân dân Hà Tĩnh vượt qua mọi khó khăn, gian khổ, hoàn thành tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra.

Trong 10 năm tiến hành cuộc chiến đấu chống chiến tranh phá hoại, xây dựng hậu phương, chi viện cho tiền tuyến kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (từ năm 1965 - 1975), tỉnh Hà Tĩnh có vị trí chiến lược đặc biệt quan trọng: "*hậu phương của tiền tuyến miền Nam, tiền tuyến của hậu phương miền Bắc*". Mặc dù phải đương đầu với những thử thách ác liệt, chịu đựng những tổn thất, hy sinh to lớn, nhưng dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, quân và dân Hà Tĩnh đã nêu cao ý chí tự lực tự cường, vươn lên mạnh mẽ với tinh thần "*Xe chưa qua, nhà không tiếc*", "*Thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người*", "*Tất cả cho tiền tuyến, tất cả để đánh thắng giặc Mỹ xâm lược*". Toàn tỉnh đã lan tảo phong trào "*Thanh niên ba sẵn sàng*", "*Phụ nữ ba đảm đang*", sản xuất giỏi, chiến đấu và phục vụ chiến đấu giỏi. Trong cuộc chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, quân và dân Hà Tĩnh đã bắn rơi 267 máy bay, bắn chìm và bắn cháy 34 tàu chiến, tàu biệt kích của địch, đập tan nhiều âm mưu phá hoại của kẻ thù. Với phong trào thi đua bắn rơi máy bay địch, nhiều đơn vị đã nổi lên như Tiểu đoàn 8 pháo cao xạ đã kiên cường đánh địch bảo vệ tuyến đường số 1, bắn rơi 07 máy bay Mỹ; các đơn vị nữ dân quân Kỳ Phương (Kỳ Anh), Thạch Đình (Thạch Hà) và lão dân quân Kỳ Tiến (Kỳ Anh) đều bắn rơi máy bay Mỹ... Nhiều địa danh, nhiều chiến sỹ đã đi vào lịch sử như là huyền thoại với những chiến công vang dội. *Tiêu biểu như*: Núi Nài, Đèo Ngang, chỉ trong ngày 26/3/1965, quân và dân Thị xã Hà Tĩnh đã bắn rơi 09 máy bay, quân và dân Kỳ Anh bắn rơi 03 máy bay của Mỹ... Ngã ba Đồng Lộc huyền thoại, ghi danh Tiểu đội thanh niên xung phong "*Mười cô gái Đồng Lộc*" (*thuộc Đại đội 552, Tổng đội 55*) "*sống bám cầu, bám đường, chết kiên cường dũng cảm*" đã hy sinh cả tuổi thanh xuân của mình cho cách mạng; Anh hùng La Thị Tám, một mình một trận địa, bám trụ trên đỉnh núi Mòi, giữa mưa bom bão đạn đêm từng quả bom rơi để đánh dấu vào bản đồ cho đồng đội...

Từ năm 1965 - 1975, toàn tỉnh có 92.913 thanh niên nhập ngũ (*chiếm 10% dân số toàn tỉnh lúc đó*), 334.128 lượt người đi dân công hỏa tuyến, 10.636 thanh niên xung phong... Để giành lại độc lập, thống nhất cho Tổ quốc, 13.024 người con của Hà Tĩnh đã anh dũng hy sinh trên các chiến trường. Trong số đó, sự hy sinh của 10 cô gái thanh niên xung phong tại Ngã ba Đồng Lộc (ngày 24/7/1968) là một minh chứng điển hình cho lòng quả cảm, vì nước quên thân của bao thế hệ người Hà Tĩnh. Rất nhiều gia đình có con độc nhất, hoặc từ 02 con trở lên là liệt sỹ. Nhiều tập thể và cá nhân được Nhà nước phong tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang, nhiều bà mẹ được phong tặng danh hiệu Mẹ Việt Nam Anh hùng. Tất cả các huyện, thị xã đều được phong tặng là đơn vị Anh hùng Lực lượng Vũ trang Nhân dân. Hàng chục vạn cán bộ, chiến sỹ, dân quân tự vệ và Nhân dân được Đảng, Nhà nước tặng thưởng các

loại Huân, Huy chương cao quý. Chặng đường 10 năm đó là một trong những thời kỳ lịch sử vẻ vang, oanh liệt của tỉnh Hà Tĩnh.

2.4. Hà Tĩnh thời kỳ nhập tỉnh Nghệ - Tĩnh (1976 - 1991)

Thực hiện Nghị quyết kỳ họp thứ Hai, Quốc hội khoá V (ngày 27/12/1975) về việc điều chỉnh một số đơn vị hành chính trực thuộc Trung ương, từ năm 1976, tỉnh Hà Tĩnh hợp nhất với tỉnh Nghệ An thành tỉnh Nghệ Tĩnh. Trải qua 02 kỳ kế hoạch xây dựng CNXH (từ năm 1976 - 1985), tình hình kinh tế - xã hội vùng Hà Tĩnh có nhiều chuyển biến đáng kể. Cơ sở vật chất, kỹ thuật trong các ngành kinh tế, nhất là trong nông nghiệp được đầu tư xây dựng, nâng cấp, đặc biệt, sau 03 năm phấn đấu quyết liệt, ngày 26/3/1979, công trình đại thủy nông Kẽ Gỗ hoàn thành đã giúp 30 vạn Nhân dân vùng hạ du hồ Kẽ Gỗ thoát cảnh hạn hán. Kẽ Gỗ không chỉ có ý nghĩa về kinh tế mà còn là một công trình văn hóa, thể hiện sự đoàn kết, sức mạnh tổng hợp của lòng dân. Hoạt động văn hoá, giáo dục, thể thao... có nhiều chuyển biến cả về chiều rộng lẫn chiều sâu; tình hình chính trị - xã hội ổn định. Tuy nhiên, do những hạn chế về cả khách quan và chủ quan, cũng như tình hình chung của cả nước, đời sống của các tầng lớp Nhân dân vẫn gặp nhiều khó khăn...

Dưới ánh sáng của Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI (năm 1986), trong 5 năm từ 1986 - 1991, công cuộc đổi mới ở Hà Tĩnh đã giành được những thành tựu có ý nghĩa.

Việc chuyển đổi cơ chế quản lý kinh tế trong nông, lâm, ngư nghiệp đã phát huy được tác dụng, mang lại hiệu quả rõ rệt. Năng suất, sản lượng đều tăng. Sản xuất nông sản hàng hoá đều phát triển, nhất là lạc, mía, chè... Kinh tế thuỷ hải sản có chuyển biến cả về quy mô sản xuất, hình thức tổ chức, hiệu quả kinh tế, nhất là tổ chức lại sản xuất và nuôi trồng thuỷ sản. Một số mặt hàng công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp tăng trưởng nhanh hơn thời kỳ trước, giá trị sản lượng công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp trong 5 năm (từ 1986 - 1991) tăng bình quân hàng năm 17,76%... Cơ sở hạ tầng như giao thông, điện, trường học... được chú ý đầu tư xây dựng.

Các lĩnh vực văn hoá - xã hội có nhiều tiến bộ. Quy mô giáo dục phát triển nhanh hơn trước. Phong trào văn hóa, văn nghệ, thông tin, thể thao có nhiều khởi sắc, nhất là tổ chức được nhiều hoạt động có ý nghĩa nhân dịp kỷ niệm lần thứ 100 Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Mặc dù tình hình thế giới và trong nước cuối thập kỷ 80, đầu thập kỷ 90 diễn biến phức tạp, song Hà Tĩnh vẫn đảm bảo tốt quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội; tình hình chính trị, xã hội ổn định, góp phần tạo điều kiện để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

2.5. Hà Tĩnh 35 năm tái lập tỉnh và phát triển (1991 - 2026)

Giai đoạn 15 năm hợp nhất (từ 1976 - 1991) hai tỉnh Nghệ An và Hà Tĩnh thành tỉnh Nghệ Tĩnh, bên cạnh những thành quả nhất định trong việc huy động

nguồn lực kiến thiết quê hương, thực tiễn đã bộc lộ nhiều điểm nghẽn. Ở một số địa phương, đơn vị, vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng thiếu sâu sát, có biểu hiện chủ quan, nóng vội, duy ý chí; cơ chế quản lý hành chính, tập trung, quan liêu, bao cấp không còn phù hợp với tình hình thực tiễn; tư tưởng cục bộ dần bộc lộ rõ, ảnh hưởng lớn đến sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Nền kinh tế có quy mô nhỏ, phân tán, tự cung, tự cấp. Tốc độ tăng trưởng kinh tế chậm, chưa tương xứng với tiềm năng, đặc biệt ở các ngành có thế mạnh như nông, lâm, thủy hải sản. Tình trạng mất cân đối lớn giữa sản xuất và đời sống, giữa sản xuất và lưu thông, giữa tích lũy và tiêu dùng, giữa hàng và tiền, giữa các vùng, miền... làm cho sản xuất trên nhiều lĩnh vực trì trệ, hiệu quả thấp, kinh tế - xã hội của tỉnh Nghệ Tĩnh lâm vào tình trạng khủng hoảng, đời sống Nhân dân gặp nhiều khó khăn.

Bước vào thời kỳ đổi mới, tại Kỳ họp thứ IX, thứ X, Quốc hội khóa VIII đã ban hành Nghị quyết điều chỉnh địa giới hành chính của 13 tỉnh, thành phố, chia tách 8 tỉnh thành 16 tỉnh, trong đó có tỉnh Nghệ Tĩnh. Ngày 16/8/1991, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Nghệ Tĩnh ban hành Nghị quyết số 26-NQ/TU về lãnh đạo và tổ chức thực hiện công tác chia tách, tái lập tỉnh Nghệ An và tỉnh Hà Tĩnh.

Sau khi tái lập, tỉnh Hà Tĩnh có 09 đơn vị hành chính (*gồm 08 huyện, 01 thị xã¹ với 259 đơn vị hành chính cấp xã*), Tỉnh lỵ đặt tại Thị xã Hà Tĩnh. Đảng bộ tỉnh Hà Tĩnh khi được tái lập có 60.712 đảng viên (*chiếm 5% dân số*), 760 tổ chức cơ sở đảng, trong đó có khoảng 90% là tổ chức cơ sở đảng vững mạnh và khá.

Hội đồng nhân dân tỉnh có 39 đại biểu. Kỳ họp đầu tiên của Hội đồng nhân dân tỉnh đề ra và thực hiện: (1) Kiện toàn tổ chức bộ máy; (2) Bầu cử các chức danh chủ chốt của bộ máy chính quyền; (3) Ổn định kinh tế - xã hội; (4) Phòng, chống lụt bão và thu hoạch vụ mùa... Từ ngày 01/9/1991, các cơ quan đảng, chính quyền, đoàn thể của tỉnh Hà Tĩnh chính thức đi vào hoạt động.

Trong 05 năm 1991 - 1995, thực hiện đường lối đổi mới của Đảng và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh khoá XIII, với tinh thần tự lực, tự cường, năng động, sáng tạo, cùng với sự chỉ đạo, định hướng của Trung ương, Đảng bộ và Nhân dân Hà Tĩnh đã giành được nhiều thành quả quan trọng. Tốc độ tăng trưởng GDP bình quân hàng năm đạt 11,3%.

Bước vào thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, trong 05 năm từ 1996 - 2000, tỉnh Hà Tĩnh đã tạo được sự phát triển tương đối toàn diện và đồng đều trên các lĩnh vực và địa bàn, đạt và vượt nhiều chỉ tiêu quan trọng mà Đại hội tỉnh Đảng bộ lần thứ XIV đã đề ra. Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân hàng năm đạt 7,05%; thu nhập bình quân đầu người tăng gấp 1,5 lần; tỷ trọng nông, lâm, ngư nghiệp trong GDP từ 63,5% xuống còn 51%; giá trị sản xuất công nghiệp, xây

¹ Đức Thọ, Nghi Xuân, Can Lộc, Thạch Hà, Hương Khê, Hương Sơn, Kỳ Anh, Cẩm Xuyên và thị xã Hà Tĩnh.

dựng tăng từ 10,7% lên 14%; dịch vụ tăng từ 25,8% lên 35%; sản xuất lương thực đạt 46 vạn tấn, bình quân lương thực đầu người 370kg.

Trong 10 năm cùng cả nước thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2001 - 2010, Đảng bộ và Nhân dân Hà Tĩnh đã giành được nhiều kết quả tích cực. Nổi bật là giai đoạn 2006 - 2010 tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân hàng năm đạt 9,5% (*giai đoạn 2001 - 2005 là 8,6%/năm*). GDP bình quân đầu người năm 2010 đạt 14,5 triệu đồng/người/năm. Cơ cấu chuyển dịch đúng định hướng. Công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp tăng trưởng nhanh, giá trị sản xuất tăng bình quân hàng năm 18,7% (*giai đoạn 2001 - 2005 là 15,7%*). Thu hút và triển khai đầu tư một số dự án trọng điểm có quy mô quốc gia, từng bước hình thành trung tâm công nghiệp nặng quy mô lớn của khu vực và cả nước tại Khu kinh tế Vũng Áng với các sản phẩm chủ lực là gang thép, nhiệt điện, lọc hoá dầu, cảng biển nước sâu, công nghiệp phụ trợ. Một số công trình, dự án từng bước đi vào hoạt động góp phần đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng kinh tế của tỉnh...

Từ năm 2010 đến nay, trước những thời cơ và vận hội mới, Đảng bộ và Nhân dân Hà Tĩnh đã nỗ lực phấn đấu giành được kết quả rất quan trọng và khá toàn diện. Đặc biệt, từ sau Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020 - 2025. Tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt bình quân 6,4%/năm, riêng năm 2025 đạt 8,78%, xếp thứ 10/34 cả nước, cao nhất khu vực Bắc Trung Bộ; quy mô nền kinh tế tăng gấp 1,5 lần so với đầu nhiệm kỳ, đạt 120.811 tỷ đồng; cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng, tỷ trọng nông nghiệp còn 13,4%, công nghiệp - xây dựng 40,4%, dịch vụ 46,2%; GRDP bình quân đầu người đạt 90,5 triệu đồng. Thu ngân sách giai đoạn 2021 - 2025 ước đạt 90.600 tỷ đồng, tăng 1,6 lần so với giai đoạn 2016 - 2020, tăng tỷ trọng thu nội địa. Tổng vốn đầu tư thực hiện toàn xã hội đạt 239.872 tỷ đồng, tăng 1,5 lần so với giai đoạn 2016 - 2020.

Tập trung cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ các dự án trọng điểm. Giai đoạn 2021 - 2025 thu hút hơn 150 dự án mới với tổng vốn đầu tư trên 200.000 tỷ đồng², gấp 05 lần so với giai đoạn 2016 - 2020. Kinh tế tư nhân phát triển khá, giai đoạn 2021 - 2025 thành lập mới gần 6.500 doanh nghiệp (tăng 2,3 lần), đóng góp quan trọng vào chuyển dịch cơ cấu kinh tế, giải quyết việc làm và tăng thu ngân sách³. Kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tăng tỷ trọng từ 20% lên 25% GRDP.

Sản xuất công nghiệp tiếp tục là động lực chính, tốc độ tăng trưởng bình quân toàn ngành giai đoạn 2021-2025 đạt gần 7,2%. Chế biến, chế tạo chiếm tỷ trọng cao trong cơ cấu nội ngành, đạt 57%; sản phẩm chủ lực như điện, thép đóng góp khoảng 25% GRDP. Khởi công, hoàn thành nhiều dự án lớn như: Nhiệt điện Vũng Áng II

² Lũy kế đến nay toàn tỉnh có hơn 1.570 dự án với tổng vốn hơn 700.000 tỷ đồng, trong đó gần 1.500 dự án trong nước với tổng mức đầu tư gần 200.000 tỷ đồng, 72 dự án nước ngoài với tổng mức đầu tư hơn 16,5 tỷ đô la Mỹ.

³ Đến nay, có hơn 11.300 doanh nghiệp hoạt động trong nền kinh tế, đóng góp khoảng 60% GRDP toàn tỉnh và 65% thu ngân sách toàn tỉnh; giải quyết việc làm cho 98.000 lao động.

công suất 1.320 MW; khu công nghiệp VSIP, Vinhomes Vũng Áng; hai nhà máy sản xuất pin, nhà máy sản xuất ô tô điện Vinfast công suất 400.000 xe/năm... bước đầu hình thành tổ hợp sản xuất ô tô điện mang tầm khu vực Đông Nam Á.

Nông nghiệp duy trì ổn định và phát triển theo hướng nâng cao giá trị gia tăng, đạt trên 2,4%/năm; tổng sản lượng lương thực 66,7 vạn tấn. Các sản phẩm chủ lực như cam, bưởi, lợn, bò, tôm tiếp tục tăng trưởng từ 46% lên 55%. Bước đầu hình thành một số mô hình sản xuất nông nghiệp hữu cơ hiệu quả⁴. Diện tích rừng được cấp chứng chỉ quản lý bền vững đứng nhóm đầu cả nước, đạt 37.527 ha; là một trong sáu địa phương thí điểm chuyển nhượng kết quả giảm phát thải khí nhà kính, thu về 6,48 triệu USD.

Xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh tiếp tục được tập trung chỉ đạo, đạt được kết quả quan trọng. Tỉnh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới⁵, diện mạo nông thôn từng bước hiện đại, văn minh, nhiều khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu trở thành điểm nhấn nổi bật. Xây dựng đô thị văn minh đạt kết quả tích cực, 100% phường, thị trấn và 3 thành phố, thị xã đạt chuẩn đô thị văn minh. Đời sống vật chất, tinh thần người dân được nâng lên, thu nhập bình quân đầu người khu vực nông thôn trong giai đoạn đạt 51,6 triệu đồng/năm, năm 2025 đạt 58,5 triệu đồng/năm. Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) tạo ra một số sản phẩm chất lượng, có thương hiệu⁶.

Ngành dịch vụ, thương mại, du lịch phục hồi tích cực phục hồi nhanh sau đại dịch Covid-19, tăng trưởng bình quân đạt 6,7%/năm; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tăng bình quân 15%/năm. Mạng lưới dịch vụ tài chính, ngân hàng tiếp tục phát triển, dư nợ tín dụng được tập trung vào các ngành ưu tiên, tăng bình quân 15,08%/năm. Thương mại điện tử, logistics có chuyển biến tích cực; tổng kim ngạch xuất khẩu giai đoạn 2021-2025 ước đạt 11 tỷ USD, gấp 3 lần giai đoạn trước. Hạ tầng du lịch từng bước được quan tâm đầu tư, lượng khách du lịch tăng qua các năm⁷.

Triển khai đồng bộ các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chất lượng cải cách hành chính và năng lực cạnh tranh cấp tỉnh. Các chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX, SIPAS, PAPI) đạt kết quả tích cực, góp phần tạo lập môi trường thuận lợi cho doanh nghiệp, nâng cao hiệu quả quản trị và sức cạnh tranh của nền kinh tế địa phương.

Hoàn thành lập Quy hoạch tỉnh giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

⁴ Một số mô hình hữu cơ, tuần hoàn như: Nuôi tôm ứng dụng công nghệ vi sinh, chăn nuôi lợn hữu cơ an toàn sinh học, trồng cam theo hướng hữu cơ...

⁵ Tính đến 30/6/2025, có 169/169 xã đạt chuẩn NTM (đạt 100%), 69/169 xã đạt chuẩn NTM nâng cao (đạt 41%/tiêu chí 40%), 18/169 xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu (đạt 11%); 12/12 đơn vị cấp huyện đạt chuẩn/hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM (100%/tiêu chí 100%); 02/10 huyện được công nhận huyện đạt chuẩn NTM nâng cao (đạt 20%/tiêu chí 20%).

⁶ Toàn tỉnh hiện có 297 sản phẩm đạt chuẩn OCOP, trong đó có 279 sản phẩm đạt 3 sao, 18 sản phẩm 4 sao.

⁷ Năm 2019 (trước Covid-19): 3,85 triệu lượt; năm 2020: 0,8 triệu lượt; năm 2021: 0,52 triệu lượt; năm 2022: 1,6 triệu lượt; năm 2023: 3,4 triệu lượt; năm 2024: 6,5 triệu lượt; năm 2025: 7,3 triệu lượt.

lập, điều chỉnh các quy hoạch đô thị, nông thôn, quy hoạch có tính chất kỹ thuật chuyên ngành. Tập trung nguồn lực đầu tư các chương trình trọng tâm, đột phá phát triển, nhất là hạ tầng đô thị trung tâm, Khu kinh tế Vũng Áng, góp phần mở rộng không gian đô thị, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và thu ngân sách⁸. Tăng cường hợp tác, liên kết vùng, trao đổi kinh nghiệm phát triển kinh tế - xã hội gắn với thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 03/11/2022 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải Trung Bộ⁹.

Triển khai thực hiện đồng bộ các nhóm nhiệm vụ, giải pháp tại Nghị quyết số 05-NQ/TU, ngày 22/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số. Nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao các quy trình, công nghệ mới, thúc đẩy khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo¹⁰. Hạ tầng viễn thông, công nghệ thông tin và chuyển đổi số được quan tâm đầu tư¹¹; duy trì thông suốt nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh (LGSP), kết nối dữ liệu quốc gia; vận hành hiệu quả Cổng dịch vụ công, hệ thống một cửa điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính. Thực hiện Đề án 06, được Chính phủ đánh giá là 1 trong 15 tỉnh có cách làm hiệu quả¹². Triển khai kịp thời Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tăng cường quản lý tài nguyên, khoáng sản, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; bồi thường, giải phóng mặt bằng các dự án trọng điểm. Công tác bảo vệ môi trường, thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt bước đầu đạt được một số kết quả quan trọng¹³. Quản lý, khai thác tài nguyên nước, rừng, biển được chú trọng hơn, gắn với bảo tồn đa dạng sinh học và phát triển kinh tế biển bền vững. Quan tâm đầu tư hạ tầng và triển khai các giải pháp phòng, chống thiên tai, thích ứng biến đổi khí hậu¹⁴.

⁸ Giai đoạn 2021-2025, thị xã Kỳ Anh tăng trưởng kinh tế 8,5%, tổng vốn đầu tư toàn xã hội hơn 100.000 tỷ đồng, thu ngân sách gần 11.000 tỷ đồng, gấp 1,3 lần cùng kỳ; thành phố Hà Tĩnh tăng trưởng kinh tế gần 11%, tổng vốn đầu tư toàn xã hội 35.000 tỷ đồng, thu ngân sách đạt 6.250 tỷ đồng, gấp 1,5 lần; thị xã Hồng Lĩnh tăng trưởng gần 9%, tổng vốn đầu tư toàn xã hội 8.000 tỷ đồng, vốn đầu tư toàn xã hội 8.000 tỷ đồng, thu ngân sách gần 2.000 tỷ đồng, gấp 2,7 lần. Khu kinh tế Vũng Áng đóng góp khoảng 25% tăng trưởng GRDP, hơn 95% kim ngạch xuất nhập khẩu, 60% tổng thu ngân sách, giải quyết việc làm cho hơn 20.000 lao động; một số sản phẩm công nghiệp chủ lực như thép đóng góp 18% sản lượng cả nước, điện đóng góp hơn 3% sản lượng cả nước.

⁹ Năm 2022: ký kết hợp tác giữa 3 tỉnh Thanh Hóa - Nghệ An - Hà Tĩnh; ký kết thỏa thuận liên kết phát triển du lịch giữa TP. Hà Nội, Hồ Chí Minh và vùng Bắc Trung Bộ. Năm 2023: ký kết hợp tác giữa TP. Hồ Chí Minh và 6 tỉnh Bắc Trung bộ; ký kết hợp tác với tỉnh Hưng Yên. Tổ chức làm việc, trao đổi kinh nghiệm với các tỉnh Bình Dương, Hải Phòng, Ninh Bình, Bình Định...

¹⁰ Chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương (PII) xếp 34/63 cả nước; chỉ số chuyển đổi số cấp tỉnh (DTI) xếp thứ 25/63 cả nước, tăng 34 bậc so với đầu nhiệm kỳ; chỉ số tốc độ đổi mới công nghệ, thiết bị đạt trên 23%; năng suất nhân tố tổng hợp (TFP) đạt 33,5%.

¹¹ Với 3.250 trạm BTS 3G, 4G phủ sóng 99% khu vực dân cư, mạng 5G được thương mại hóa, chính quyền số, kinh tế số, xã hội số được triển khai theo lộ trình.

¹² Là tỉnh thứ hai cả nước hoàn thành cấp căn cước cho công dân, tỉnh thứ tư cả nước hoàn thành chỉ tiêu kích hoạt tài khoản định danh điện tử; xếp thứ 3 toàn quốc về công tác duy trì dữ liệu đảm bảo “đúng, đủ, sạch, sống”.

¹³ Tỷ lệ chất thải rắn được phân loại, thu gom, xử lý đạt 95%.

¹⁴ Xây dựng 109 nhà văn hóa thôn, 105 nhà văn hóa cộng đồng kết hợp tránh lũ, 24 nhà tranh lũ cho người dân. Đầu tư nâng cấp, sửa chữa 7 tuyến đê, 29 tuyến kè, 22 hồ chứa. Triển khai các Dự án cải thiện cơ sở hạ tầng đô thị tại Thạch Hà, Hương Khê (59 triệu EUR, nguồn vốn AFD), Dự án phát triển đô thị Kỳ Anh (55 triệu USD, nguồn vốn

Văn hóa, xã hội đạt nhiều kết quả quan trọng. Tỉnh đã ban hành và tổ chức thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TU, ngày 22/12/2023 về phát triển văn hóa, con người Hà Tĩnh trong giai đoạn mới. Công tác bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa được quan tâm¹⁵. Phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa gắn với xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh lan tỏa sâu rộng¹⁶. Thể thao thành tích cao đạt kết quả nổi bật¹⁷; thể thao quần chúng phát triển mạnh¹⁸.

Giáo dục và đào tạo đạt nhiều kết quả nổi bật, khá toàn diện. Tỷ lệ trường chuẩn quốc gia đạt 88%. Chất lượng giáo dục toàn diện được giữ vững, giáo dục đại trà chuyển biến tích cực, giáo dục mũi nhọn đạt kết quả cao. Thứ hạng điểm bình quân chung các môn về tốt nghiệp THPT tăng lên hàng năm¹⁹; 04 năm liên tiếp (2022-2025) Hà Tĩnh có học sinh đạt Huy chương quốc tế trong các kì thi Olympic Hóa học, Toán học quốc tế²⁰; năm 2026, tiếp tục giữ vững vị thế, xếp thứ 6 toàn quốc về học sinh giỏi quốc gia. Tỉnh đã thành lập và phát huy hiệu quả Quỹ hỗ trợ học sinh đặc biệt khó khăn vào đại học²¹; đang tập trung cao xây dựng 07 trường phổ thông nội trú liên cấp ở các xã biên giới đất liền đảm bảo tiến độ²². Đào tạo nghề, giải quyết việc làm được quan tâm; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 80%, bình quân mỗi năm giải quyết việc làm cho hơn 23.000 người, vượt chỉ tiêu đại hội đề ra.

Công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe Nhân dân ngày càng được quan tâm. Thực hiện hiệu quả “mục tiêu kép”, thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả đại dịch Covid-19. Chất lượng khám, chữa bệnh tại các tuyến được nâng lên²³; liên kết chuyển giao các dịch vụ kỹ thuật mới, chuyên sâu, hiện đại với các bệnh viện Trung ương, đến nay toàn tỉnh hiện có 06 bệnh viện vệ tinh của các bệnh viện lớn Trung ương. Triển khai hồ sơ sức khỏe điện tử, tích hợp ứng dụng định danh điện tử (VNeID) trong công tác khám, chữa bệnh.

Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững được tổ chức thực hiện đồng bộ, hiệu quả; đến nay, tỷ lệ hộ nghèo còn 2,11% (giảm 2,57% so với năm 2021). Tích cực huy động các nguồn lực xã hội hóa để triển khai hiệu quả các chương trình,

WB), Dự án hạ tầng thành phố Hà Tĩnh (142 triệu USD, nguồn vốn ADB), Dự án Tăng cường khả năng thoát lũ hạ du hồ Kẻ Gỗ tại tỉnh Hà Tĩnh.

¹⁵ Văn bản Hán Nôm làng Trường Lưu, Danh y Hải Thượng Lãn Ông Lê Hữu Trác được UNESCO ghi danh; có thêm 13 bảo vật, di tích, di sản được công nhận cấp quốc gia; triển khai xây dựng, trùng tu, tôn tạo Khu lưu niệm Tổng Bí thư Trần Phú và Khu lưu niệm Tổng Bí thư Hà Huy Tập

¹⁶ Đến nay, toàn tỉnh có 95,08% gia đình văn hóa, 98,57% thôn, tổ dân phố văn hóa.

¹⁷ Trung bình hằng năm đạt từ 170 -200 huy chương các loại; nhiều VĐV đạt Huy chương thế giới, châu lục như Nguyễn Lê Quỳnh Chi HCV giải vô địch Pencatsilat thế giới, giải Pencatsilat Châu Á; Hoàng Thị Mỹ Tâm HCV, giải vô địch Karatedo Châu Á...

¹⁸ Tỷ lệ người dân tham gia tập luyện thể dục thể thao thường xuyên đạt 47%, số gia đình thể thao đạt 32,8%.

¹⁹ Năm 2020 xếp thứ 26, năm 2021 xếp thứ 18, năm 2022 xếp thứ 9, năm 2023 xếp thứ 10, năm 2024 xếp thứ 7, năm 2025 xếp thứ 2.

²⁰ 03 Huy chương Vàng, 01 Huy chương Bạc.

²¹ Đến nay hỗ trợ 430 em, trung bình 100-150 triệu đồng/em trong 4-5 năm học.

²² Trong đó, 02 trường đang thi công (tại xã Sơn Kim 1 và Hương Khê), 05 trường còn lại (tại các xã Hương Xuân, Hương Bình, Vũ Quang, Sơn Kim 2 và Sơn Hồng) đã đồng loạt khởi công vào ngày 19/3/2026.

²³ Hiện nay, có 13 bác sĩ/vận dân, 38,9 giường bệnh/1 vận dân; tỷ lệ hải lòng của người bệnh đạt trên 97%; giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể thấp còi từ 14,1% xuống còn 13,4%.

chính sách phúc lợi, hỗ trợ người dân, nhất là các nhóm đối tượng yếu thế; xây dựng 105 nhà văn hóa cộng đồng kết hợp tránh trú bão, lũ; hỗ trợ xây dựng trên 12.000 nhà ở kiên cố cho người có công, hộ nghèo và các hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn; Chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát hoàn thành chỉ tiêu, vượt 5 tháng so với kế hoạch Ban Chỉ đạo Trung ương giao. Tập trung đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án nhà ở xã hội theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ²⁴.

Quốc phòng an ninh được đảm bảo, giữ vững ổn định. Kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo triển khai nghiêm túc, có hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị, đề án, kế hoạch nhiệm vụ, về quốc phòng, an ninh. Thực hiện tốt các nhiệm vụ xây dựng khu vực phòng thủ, tuyển quân, huấn luyện, diễn tập, sẵn sàng chiến đấu; giữ vững chủ quyền, an ninh biên giới trên bộ và biển đảo. Bảo đảm vững chắc an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Đấu tranh có hiệu quả với các loại tội phạm; triệt phá nhiều chuyên án, vụ án lớn, điển hình toàn quốc. Tập trung triển khai Đề án 06, được Chính phủ đánh giá là 1 trong 15 tỉnh có cách làm hay trong tổ chức thực hiện²⁵.

Đẩy mạnh ngoại giao kinh tế, xúc tiến đầu tư tại các thị trường trọng điểm như châu Mỹ, châu Âu, Trung Quốc, Nhật Bản, Singapore; tăng cường hợp tác với các tổ chức quốc tế, đại sứ quán, cơ quan đại diện ngoại giao Việt Nam ở nước ngoài. Thắt chặt quan hệ hữu nghị truyền thống với các tỉnh Lào, thúc đẩy hợp tác đầu tư phát triển cảng quốc tế Lào - Việt; vận động kiều bào, người Hà Tĩnh ở nước ngoài hướng về xây dựng quê hương. Thực hiện hiệu quả công tác thông tin đối ngoại, ngoại giao văn hóa, lãnh sự, bảo hộ công dân; tích cực huy động nguồn vốn ODA cho hạ tầng, vốn NGO cho phòng, chống thiên tai, an sinh xã hội²⁶. Chủ động triển khai Nghị quyết số 59-NQ/TW, ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế; đẩy mạnh hợp tác, liên kết phát triển vùng với các địa phương.

Tháng 7 năm 2025, thực hiện chủ trương của Trung ương về sắp xếp tổ chức bộ máy và xây dựng mô hình chính quyền địa phương 2 cấp²⁷, Hà Tĩnh tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai đồng bộ các nhiệm vụ sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã, kết thúc hoạt động chính quyền cấp huyện theo đúng quy định và lộ trình đề ra. Công tác kiện toàn tổ chức bộ máy, bố trí đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; phân cấp, phân quyền; nâng cấp hạ tầng số và cải cách thủ tục hành chính được triển khai khẩn trương, bảo đảm bộ máy mới vận hành thông suốt, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả ngay từ những ngày đầu hoạt động. Đây là bước chuyển quan trọng trong đổi mới quản trị địa phương, tạo điều kiện phát huy vai trò, trách nhiệm của chính quyền cơ

²⁴ Trong đó: Dự án thí điểm nhà ở xã hội phường Thành Sen (giai đoạn 2) dự kiến đưa vào sử dụng 509 căn hộ nhà ở xã hội trong quý IV năm 2026; Dự án nhà ở xã hội phường Trần Phú quy mô 1.520 căn, đã động thổ ngày 27/3/2026.

²⁵ Là tỉnh thứ hai cả nước hoàn thành cấp căn cước công dân cho công dân, tỉnh thứ tư cả nước hoàn thành chỉ tiêu kích hoạt tài khoản định danh điện tử; xếp thứ 3 toàn quốc về công tác duy trì dữ liệu đảm bảo “đúng, đủ, sạch, sống”. Các nhóm nhiệm vụ đạt kết quả cao, luôn đứng nhóm đầu cả nước.

²⁶ Trong nhiệm kỳ đã vận động, xúc tiến 02 dự án ODA tổng mức 190 triệu đô la Mỹ (4.780 tỷ đồng) và 28 dự án NGO tổng mức 2,5 triệu đô la Mỹ (63 tỷ đồng).

²⁷ Toàn tỉnh hiện có 69 xã, phường

sở, nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân và mở ra không gian phát triển mới cho tỉnh trong giai đoạn tới.

Bước sang năm 2026, năm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, là năm đầu triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026 - 2030, năm tổ chức Đại hội lần thứ XIV của Đảng và bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI, đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031, trong bối cảnh tình hình thế giới và trong nước còn nhiều khó khăn, biến động phức tạp; song với sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt của Trung ương, của tỉnh, sự đồng thuận của Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh 6 tháng đầu năm đạt nhiều kết quả tích cực. GRDP ước tăng 12,79%. Các dự án công nghiệp trọng điểm tập trung đẩy nhanh tiến độ. Nông nghiệp được mùa, tổng diện tích gieo cấy lúa vụ Xuân đạt 99,13% kế hoạch; năng suất ước đạt trên 61 tạ/ha, sản lượng ước đạt trên 35,7 vạn tấn, trong đó có 4.541 ha sản xuất giảm phát thải²⁸. Diện tích tập trung, tích tụ ruộng đất đến nay đạt 14.111 ha... Thương mại, dịch vụ, du lịch tăng khá, tổng mức bán lẻ hàng hóa ước đạt gần 30.800 tỷ đồng; doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống và du lịch lữ hành ước đạt trên 3.200 tỷ đồng; kim ngạch xuất khẩu ước đạt 0,83 tỷ USD²⁹... Tổng thu ngân sách trên địa bàn 6 tháng đạt trên 12.066 tỷ đồng, tăng 9% so với cùng kỳ. Chấp thuận chủ trương đầu tư 27 dự án trong nước với tổng vốn đăng ký hơn 155.000 tỷ đồng và 04 dự án đầu tư nước ngoài với tổng vốn đăng ký 412,6 triệu USD. Đến 26/6/2026, tỉnh thành lập mới 1.179 doanh nghiệp với tổng vốn đăng ký 11.601 tỷ đồng. Hoàn thành công tác điều chỉnh Quy hoạch tỉnh; tập trung lập Quy hoạch chung đô thị Hà Tĩnh; Ban hành quy định chi tiết một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai³⁰.

Về văn hóa, xã hội và an sinh: Tổ chức thành công các ngày lễ lớn, Kỷ niệm 120 năm Ngày sinh Tổng Bí thư Hà Huy Tập. Khu mộ Tổng Bí thư Trần Phú và Hà Huy Tập được xếp hạng Di tích quốc gia. Tổ chức thành công Đại hội Thể dục thể thao toàn tỉnh lần thứ X năm 2026. Giáo dục mũi nhọn tiếp tục đạt nhiều thành tích, xếp thứ 6/34 tỉnh, thành tại kỳ thi học sinh giỏi quốc gia, có 01 em đạt Huy chương Bạc Olympic Tin học, 01 em thuộc top cao nhất đoàn Việt Nam dự Olympic Toán học châu Á - Thái Bình Dương. Tiếp tục nâng cao chất lượng chăm sóc, bảo vệ sức khỏe Nhân dân, ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch triển khai khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc cho người dân trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh năm 2026. Công tác giải quyết việc làm, đảm bảo an sinh xã hội được chú trọng, toàn tỉnh ước giải quyết việc làm cho 10.743 người, tỷ lệ lao động qua đào tạo ước đạt 80,5%; tổ chức

²⁸ Vụ Xuân 2026, đã tập trung chỉ đạo các địa phương phối hợp với các doanh nghiệp triển khai xây dựng mô hình sản xuất lúa áp dụng mạ khay, máy cấy kết hợp với điều tiết nước ngập khô xen kẽ với diện tích 150 ha; Viện Khoa học kỹ thuật Bắc Trung bộ phối hợp Công ty TNHH Green Carbon Japan Việt Nam triển khai mô hình sản xuất lúa áp dụng biện pháp tưới ngập khô xen kẽ với tổng diện tích 4.391 ha.

²⁹ Nguyên nhân tăng trưởng kim ngạch xuất khẩu chủ yếu do sự phục hồi của các mặt hàng công nghiệp chủ lực, đặc biệt là thép và phôi thép (chiếm tỷ trọng hơn 85% tổng kim ngạch xuất khẩu toàn tỉnh).

³⁰ Quyết định số 28/2026/QĐ-UBND ngày 24/4/2026.

thăm hỏi, tặng 81.712 suất quà nhân dịp Tết Nguyên đán cho các đối tượng chính sách, người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn, đối tượng bảo trợ xã hội; chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi với tổng kinh phí trên 82 tỷ đồng. Triển khai “*Chiến dịch 500 ngày đêm đẩy mạnh thực hiện tìm kiếm, quy tập và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ*”, đã tiến hành khai quật, thu thập và số hóa thông tin đối với 321 phần mộ liệt sĩ chưa xác định được thông tin.

Khoa học - Công nghệ, Chuyển đổi số và Nội vụ, Đối ngoại: Vận hành ứng dụng công dân số tích hợp nền tảng phản ánh hiện trường (i-HaTinh) mang lại hiệu quả tích cực. Ứng dụng công nghệ số trong nông nghiệp, du lịch, giáo dục và y tế được đẩy mạnh. Nội vụ và cải cách hành chính: Tổ chức thành công, an toàn cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031. Các chỉ số cải cách hành chính (Par-Index, SIPAS) duy trì trong nhóm khá của cả nước.

Quốc phòng, an ninh được giữ vững; trật tự an toàn xã hội được bảo đảm; hoạt động đối ngoại, hợp tác và xúc tiến đầu tư tiếp tục được mở rộng, góp phần tạo môi trường thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

III. PHÁT HUY NHỮNG THÀNH TỰU ĐÃ ĐẠT ĐƯỢC TRONG 195 NĂM QUA, TIẾP TỤC ĐẨY MẠNH TOÀN DIỆN CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI, XÂY DỰNG HÀ TĨNH TRỞ THÀNH TỈNH CÓ CÔNG NGHIỆP, NÔNG NGHIỆP VÀ DỊCH VỤ PHÁT TRIỂN

Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, nhiệm kỳ 2025 - 2030 đã đề ra mục tiêu tổng quát: “Xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; công nghiệp, nông nghiệp, dịch vụ phát triển; hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, từng bước hiện đại; chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường; phát huy giá trị văn hóa, con người và nguồn nhân lực chất lượng cao; đẩy mạnh chuyển đổi số, mở rộng đối ngoại, củng cố quốc phòng, an ninh; không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần, sức khỏe của Nhân dân”

Nghị quyết đã nêu 5 nhiệm vụ trọng tâm cơ bản sau:

1. Tăng cường xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Nâng cao năng lực lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của các cấp ủy đảng trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật theo tinh thần nghị quyết của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới. Tiếp tục xây dựng chính quyền địa phương hai cấp bảo đảm tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; tăng cường phát huy dân chủ ở cơ sở, tạo sự đồng thuận cao trong Nhân dân; đổi mới công tác cán bộ trong đó chú trọng công tác đánh giá gắn với bố trí cán bộ đúng người, đúng việc, phát huy năng lực, sở trường, nâng cao hiệu quả thực thi nhiệm vụ.

2. Huy động hiệu quả mọi nguồn lực thực hiện các định hướng chiến lược, đột phá: “một trung tâm động lực”, “ba hành lang kinh tế”, “bốn ngành trọng điểm”, “ba

vùng đô thị”. Đề xuất thành lập Khu thương mại tự do Vũng Áng. Phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế của các xã, phường sau sắp xếp đơn vị hành chính, tạo nền tảng vững chắc để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, phát triển hài hòa, gắn kết giữa các vùng miền, nâng cao chất lượng đô thị và xây dựng nông thôn mới. Chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu.

3. Thực hiện hiệu quả các nghị quyết chiến lược của Bộ Chính trị, trọng tâm là Nghị quyết về phát triển kinh tế tư nhân và đẩy mạnh phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, tạo nền tảng cho tăng trưởng nhanh và bền vững. Tập trung phát triển các ngành công nghiệp sản xuất thép, chế biến chế tạo sau thép; các ngành công nghiệp mới, công nghệ cao, công nghệ xanh. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án năng lượng. Đẩy mạnh phát triển nông nghiệp hiệu quả cao, hữu cơ, kinh tế tuần hoàn, thông minh gắn với chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn. Phát triển kinh tế biển, trọng tâm là du lịch, dịch vụ, logistics gắn với cảng biển nước sâu Vũng Áng - Sơn Dương.

4. Phát huy giá trị văn hóa và con người Hà Tĩnh, các danh nhân, di sản được UNESCO vinh danh³¹. Tiếp tục đổi mới đồng bộ, toàn diện và đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao³². Triển khai các giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân. Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người dân.

5. Tiếp tục quán triệt, cụ thể hoá các nghị quyết, kết luận của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị về quân sự, quốc phòng, an ninh. Thực hiện hiệu quả chiến lược bảo vệ Tổ quốc, đảm bảo an ninh quốc gia trong tình hình mới; xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững chắc; đẩy mạnh các giải pháp phòng ngừa, kéo giảm tội phạm hình sự, ma túy; tập trung xây dựng địa bàn xã, phường sạch về ma túy. Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế theo tinh thần Nghị quyết của Bộ Chính trị; tiếp tục quảng bá hình ảnh Hà Tĩnh đến với bạn bè trong nước và quốc tế; tăng cường hợp tác kinh tế, đẩy mạnh giao lưu, hợp tác quốc phòng an ninh, góp phần giữ vững chủ quyền, củng cố mối quan hệ hữu nghị đặc biệt Việt Nam - Lào³³.

*

³¹ **05 di sản được UNESCO vinh danh:** Ca trù, Dân ca ví - giặm Nghệ Tĩnh, Mộc bản trường học Phúc Giang, Hoàng hoa sứ trình đồ, Văn bản Hán Nôm làng Trường Lưu; **02 danh nhân văn hóa thế giới:** Đại thi hào Nguyễn Du, Danh y Hải Thượng Lãn Ông Lê Hữu Trác.

³² Đáp ứng nhu cầu của tỉnh về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và nhu cầu cho các dự án lớn, trọng điểm trên địa bàn như: các nhà máy (ô tô điện Vinfast, điện khí LNG Vũng Áng III, kho khí LNG, thép không gỉ), các khu công nghiệp (VSIP, Vinhomes Vũng Áng, Gia Lách mở rộng)...

³³ Thúc đẩy triển khai hiệu quả các Hiệp định, Nghị định thư và Nghị định thư sửa đổi giữa Chính phủ Việt Nam và Chính phủ Lào về hợp tác đầu tư phát triển Bến cảng 1,2,3 của Cảng Vũng Áng; đề xuất đầu tư dự án Đường sắt Mụ Giạ - Vũng Áng, cao tốc Vũng Áng - Cha Lo.

*

*

Kỷ niệm 195 năm thành lập, 35 tái lập tỉnh Hà Tĩnh, Đảng bộ, toàn quân, toàn dân, con em Hà Tĩnh trên mọi miền Tổ quốc và ở nước ngoài càng thêm tin tưởng, phấn khởi, tự hào; phát huy dân chủ, đoàn kết, ý chí, khát vọng, giá trị văn hóa và sức mạnh con người Hà Tĩnh, chủ động nắm bắt thời cơ, vượt qua khó khăn, thách thức; hăng hái thi đua lao động sản xuất, học tập và công tác; phát huy truyền thống tốt đẹp của quê hương, quyết tâm xây dựng tỉnh Hà Tĩnh phát triển nhanh, bền vững theo hướng công nghiệp hiện đại, tăng trưởng xanh, góp phần cùng cả nước bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên phát triển giàu mạnh và thịnh vượng của dân tộc Việt Nam.

BAN TUYÊN GIÁO VÀ DÂN VẬN TỈNH ỦY - SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH